

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT
NGUYỄN VĂN TĂNG
Số: 33 /TB-THPTNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

*V/V Miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập
năm học 2024- 2025 theo qui định*

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2023 (Nghị định số 97/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 07 năm 2024 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn TPHCM từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhà trường xin thông báo đến Quý PHHS, học sinh thuộc các diện được nêu dưới đây nộp trực tiếp mẫu đơn cho GVCN, để GVCN nộp cho Phòng Tài Vụ. Hạn chót nộp mẫu đơn là ***hết ngày 15/10/2024.***

I. Đối tượng được miễn học phí:

1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.
3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.
4. Học sinh thuộc hộ nghèo chuẩn Thành phố Hồ Chí Minh đang theo học tại trường.
5. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017.
6. Học sinh phổ thông tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ.
7. Học sinh là người dân tộc Chăm, Khơ-me.

II. Đối tượng được giảm học phí:

a) Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm:

ĐẠO
TRƯ
NG HỌC
NGUYỄN
S

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể:

- + Người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định);
- + Vùng có Điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn: được quy định tại phụ lục I kèm theo Thông tư liên tịch này (trừ các vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn).

b) Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

III. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

- a) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ;
- b) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;
- c) Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

IV. Phụ huynh, học sinh nộp đơn như sau:

a) Đối với các đối tượng thuộc diện miễn, giảm học phí: Đơn đề nghị miễn, giảm học phí theo Phụ lục II kèm theo giấy xác nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do cơ quan thẩm quyền cấp.

b) Đối với các đối tượng thuộc diện hỗ trợ chi phí học tập: Mẫu đơn theo Phụ lục III.

V. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập (bản chính hoặc bản sao có công chứng):

HÀNG
NG
THÔNG
TÀI
HÀNG

a) Diện chính sách hoặc các diện khác phát sinh: bản sao kèm theo bản chính đối chiếu giấy tờ chứng minh thuộc diện chính sách, bản sao giấy khai sinh hoặc hộ khẩu chứng minh mối quan hệ với người học.

b) Giấy xác nhận khuyết tật có mẫu dấu theo quy định

c) Diện mồ côi: Đơn xác nhận mồ côi có xác nhận của cơ quan thẩm quyền.

d) Các diện không theo qui định: 01 mẫu đơn đề nghị miễn, giảm học phí dùng cho các đối tượng khác.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Diễm Ly

CHỖ HỌ CHỮ